

Tôi đã từng hỏi nhiều người: tại sao có ngày tháng năm trong thời gian của bạn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông? Đã hỏi thì phải đi tìm câu trả lời. Dựa theo những tài liệu nghiên cứu, tôi được biết:

Mùa: là sự phân chia của năm trên trái đất, dựa vào thay đổi theo chu kỳ của thời tiết. Trong các khu vực ôn đới và vùng cực thì nói chung có bốn mùa được công nhận: mùa xuân, hạ, thu và đông.



Tổng thống Hoa Kỳ Ronald Reagan trao tặng cho Mẹ Teresa Huân-Chức Tổng -Do năm 1985.(Nguồn: On The Net)

Trong một số khu vực nhiệt đới và cận-nhiệt đới, người ta thường dựa trên lượng mưa để chia thành hai mùa trong năm là mùa mưa và mùa khô. Nhưng miền nam Việt-nam chúng ta vậy! Ở một số vùng nhiệt đới khác thì lại có sự phân chia thành ba mùa: mùa nóng, mùa mưa và mùa lạnh. Người Ai Cập cổ đại còn chia một năm thành ba mùa, “Aklet” là mùa ngập lụt, mùa cày cấy & gieo hạt, và “Stem” là mùa thu hoạch mùa màng.

Một số dân tộc bản xứ ở Lãnh thổ Bắc của Úc tính thành sáu mùa, trong khi người Sami (thân dân) của vùng “Scandinavia” thậm chí còn có không ít hơn 8 mùa. Ở khu vực Melbourne miền đông nam nước Úc, tiến sĩ Beth Goth tại Monash School of Biological sciences (Trường Sinh học Monash) cùng một số đồng-nghiệp của ông đã biên soạn những tài liệu cho mô-hình 6 mùa của

vùng này.

Tại Mỹ, bốn mùa được coi là bắt đầu từ các điểm phân (xuân phân, thu phân) và điểm chí (hạ chí, đông chí); các mùa như thế đôi khi gọi là "mùa thiên văn". Theo số liệu của NOAA thì mùa hè bắt đầu từ thời điểm hạ chí, mùa đông bắt đầu từ thời điểm đông chí, mùa xuân bắt đầu từ thời điểm xuân phân và mùa thu bắt đầu từ thời điểm thu phân. Trong lịch của Mỹ, các ngày sau đây được coi là giới hạn các mùa:

- Mùa đông (3 tháng 2)
- Mùa xuân (5 tháng 5 hay 6 tháng 5)
- Mùa hè (7 tháng 8)
- Mùa thu (6 tháng 11)

Lịch của người Triều Tiên, Trung Quốc, Nhật Bản và Việt Nam dựa trên các số của âm-lịch, trong đó các điểm xuân phân, hạ chí, thu phân và đông chí được coi là thời điểm giới hạn các mùa. Loại lịch này rất gần với định nghĩa khí-tiết-ng-hệ của các mùa.

Thu phân (tiếng Anh: Autumnal equinox) là điểm bắt đầu của mùa thu tại Bắc bán cầu, thời điểm mà Mặt Trời xuất hiện trên "thiên xích đạo" (Mặt Trời ở gần xích đạo nhất) và bắt đầu đi xuống phương nam. Vào một thời gian, thu phân bắt đầu vào khoảng 22 tháng 9 đến 24 tháng 9 và kết thúc vào khoảng ngày 8 hay 9 tháng 10 trong dương-lịch (Gregory) theo các múi giờ Đông Á, tức là khi tia sáng bắt đầu. Theo thuật-ngữ thiên-văn-hệ của phương Tây, đó là thời điểm có liên quan đến vị trí của hành tinh trên quỹ đạo quanh mặt Trời. Nó là lúc kinh độ mặt Trời bằng 180 độ.

Nếu dựa theo cách phân-chia ngày, giờ của "UTC" (Coordinated Universal Time) thì mùa Thu năm nay 2011 đã bắt đầu lúc 9giờ 04phút sáng ngày 23, tháng 9. Và năm tới mùa Thu sẽ bắt

Đến lúc 14:49' tức 2 giờ 49 phút chiều ngày 22, tháng 9 năm 2012.

Ngày: nếu tính theo lịch "Gregory" do Giáo hoàng Gregory XIII đưa ra vào năm 1582 thì năm chia thành 12 tháng với 365 ngày, cứ 4 năm thì thêm một ngày vào cuối tháng 2 tạo thành năm nhuận. Vì vậy theo lịch Julius thì một năm có 365,25 ngày. Như vậy để dài của năm một trời là 365,242216 ngày cho nên lịch Julius dài hơn khoảng 0,0078 ngày trong một năm, tức là khoảng 11 phút 14 giây.

Đúng bù vào số khác biệt này thì cứ 400 năm ta sẽ bớt đi 3 ngày năm nhuận. Cho đến năm 1582, thì số sai biệt đã lên đến 10 ngày. Giáo Hoàng Gregory XIII quyết định bớt 10 ngày trong tháng 10 năm đó để cho lịch và mùa màng tương ứng với nhau. Sau ngày 4 tháng 10 năm 1582 là ngày 15 tháng 10. Và để tránh sai biệt, lịch lịch nhuận năm nhuận là năm có số thế kỷ chia hết cho 4 (như năm 1964, 1980, 2004, ...) và các năm thế kỷ cùng bằng 00 phải chia hết cho 400 mới là năm nhuận (năm 2000 chia hết cho 4 và 400 nên là năm nhuận, nhưng năm 1700 1800 và 1900 chia hết cho 4 nhưng không chia hết cho 400 nên không phải là năm nhuận, ...). Lịch đã sẽ mang tên lịch Gregory và được áp dụng cho đến bây giờ. (\*)

Mùa Thu trong năm lịch đến, bớt đến buổi sáng nhưng cơn mưa vẫn đang đổ xuống xa trong khu phố "Little Saigon" (thị trấn của người Việt tại Mỹ) cũng là lúc mà nước dâng cao tại các vùng đồng bằng sông Cửu Long nơi quê nhà làm thiệt hại nhân mạng và thiệt thu mùa màng không sao kể xiết, rồi bão lụt miền trung triền miên xảy ra ngay tại thủ phủ nhưng ngày tôi còn bé ở Việt-Nam cho đến nay. Không năm nào Trời vào thu là không bớt đến buổi sáng bão cuồn cuộn hoành-hành, khi những dân nước tôi phải ở mình trong lao đao, khổ cực. Nhưng năm qua, tôi với các Địch-Phước thuộc Dòng "Nhật-Tử-Bác-Ái" và tôi cũng tham-gia vào "Hội Hồng-Thập-Tử Quốc-Tử" (Red Cross) tham gia đi đến tận những vùng xa xôi, làng mạc của trẻ. Xoa dịu phần nào nỗi đau của người dân nghèo sau bão cuồn cuộn thiên-tai.

Tháng Mười Mùa Thu năm nay, 2011 - cũng là tháng kỷ niệm tám năm lễ phong Chân-Phước, tức là phong Á-Thánh của Mẹ Teresa (Calcutta). Trong khuôn-không của bài viết này xin được kể về Mẹ Teresa; người mà tôi đã nguyện nguyện theo gót chân Mẹ trên bước đường chia sẻ tình-thương đến tha-nhân.

Vị Quan-Thầy của Mẹ Teresa (Calcutta) chính là Thánh-Nữ Teresa thành Lisieux, học đúng hơn là Sainte Thérèse de l'Enfant-Jésus et de la Sainte Face (Thánh Têrêsa Hài đồng Giêsu) sinh ngày 2 tháng 1, năm 1873. Cứ một đời Ngài chỉ làm những công việc bé nhỏ nhưng kém nhút, nhưng quét lá, lau chùi, giặt giũ, dọn dẹp. Song, đến sau những việc nhỏ bé của con

ng&#225;i th&#225;p-h&#225;n y&#225;i n-ch&#225;a m&#225;t tình-y&#225;u cao-c&#225;.

Không ai có thể ngờ, Thánh-Nữ Teresa Hải-Đông Giê-Su lại bị ganh ghét, thù-hi&#225;m bởi những người bạn n&#225;-tu cùng dòng. Ngài còn bị đ&#225;i-x&#225; vô-cùng kh&#225;c-nghi&#225;t đ&#225;i t&#225;ng-quy&#225;n của bà Mẹ B&#225; Trên dòng tu-kín “Camelot”, thế mà Ngài không bao giờ lung-lay niềm-tin vào Đ&#225;ng Trời Cao; vẫn kiên-trì nguyện-n&#225;u t&#225;ng kh&#225;c, t&#225;ng gi&#225; trong cuộc sống. Trong hồi-kỷ của Ngài, có lúc quá khó-kh&#225;n, Thánh-Nữ Teresa Hải-Đông Giê-Su đã phải th&#225;t lên r&#225;ng: “Ôi! Những bạn của chân tu đâu đi của tôi đem phải những gai nhọn là hoa hồng!” Ngài viên-mãn ngày 30-9-1897. 28 năm sau, tức năm 1925, Ngài đã được Đ&#225;c Giáo Hoàng Pi&#225; XI tôn phong lên bậc Hi&#225;n Thánh. Năm 1927, cũng chính Đ&#225;c Pi&#225; XI tôn vinh Thánh Nữ làm Quan Thầy các Nhà Truy&#225;n Giáo và các X&#225; Truy&#225;n Giáo.

Chúng tôi vừa trình-bày sơ qua về vị Quan-Thầy của Mẹ Teresa (Calcutta). Bây giờ, xin được phép nói về cuộc đời của Mẹ.

Vào lúc 10 giờ sáng (giờ Roma) Chúa-Nhật ngày 19, tháng 10, năm 2003. Tại Vatican, Đ&#225;c Giáo-Hoàng John-Paul II (đ&#225; Nh&#225;) đã thân-chính làm lễ phong Chân-Ph&#225;c tức là phong Á-Thánh cho Mẹ Teresa; cũng như m&#225;-ni&#225;m 25 năm lễ Đ&#225;ng-Quang của Đ&#225;c Giáo-Hoàng Joan-Ph&#225;o-L&#225; II tại buổi giờ.

Ng&#225;c dòng ch&#225;-s&#225;, ngày 26, tháng 8, năm 1910. Bé Agnes Gonxha Bojaxhil đã chào đời tại Üsküb, Ottoman Empire. Bây giờ là Skopje, thủ-đô của Macedonia.

18 năm sau, cô bé Agnes rời gia-đình để nhập tu-vi&#225;n Loreto thuộc Ái-Nhĩ-Lan (Ireland). Cũng tại đây, cô Agnes đã trở-thành th&#225;-sinh ngày 12, tháng 10, năm 1928 được mang tên Thánh là Maria-Teresa. Một năm sau, th&#225;-sinh Agnes tại Calcutta của nước Ấn-Đ&#225; vào ngày 6, tháng 1. Cho đến ngày 24, tháng 5, năm 1937 thì được kh&#225;n tr&#225;n đời.

M&#225; Teresa chính-th&#225;c thành-lập “H&#225;i Dòng Mẹi Th&#225;a Sai B&#225;c Ái” vào ngày 7, tháng 10 năm 1950. Tháng hai, năm 1953 ngôi nhà số 54a Lower Circular, thành-ph&#225; Calcutta Ấn-Đ&#225; được mở rộng và trở thành Nhà Mẹ của Dòng “Th&#225;a Sai B&#225;c Ái”. Tại đó, Di-Ph&#225;c Maria Teresa được gọi là “M&#225; Teresa”. Mẹ chọn bộ áo Sari trắng vi&#225;n xanh với mong muốn trở nên nghèo&#225;i phải nghèo khó như t&#225;i n&#225; Đ&#225;, và cũng nói lên khát vọng noi gương Đ&#225;c Mẹ Maria Đ&#225;ng Trinh.

Hội đồng phát triển mạnh mẽ đến ngày nay. Đích thân Mẹ Teresa cùng các Đệ-Phước và những giáo-dân đến với tôn-giáo, mang lại tình chăm sóc cho những người cùi hủi, tàn-tật, bệnh-hoạn, đói khát. Trẻ em bé đến người già, Mẹ Teresa đã tận-tình đến tận hang cùng ngõ hẻm, những nơi cần giúp đỡ, tận-tình, tận-tâm, tận-tuệ mang lại sự chăm-sóc trong tình yêu-thương. Đã có hơn 70 ngàn xác chết trên đường phố ở Ấn-Độ được Mẹ mai-táng và được kinh nguyện cầu cho linh-hồn của họ.

Trẻ em gái sơ-sinh mang tên Agnes, 93 năm sau được phong Chân-Phước (Á-Thánh). Mẹ Teresa với dáng người rớt nhợt nhạt, Mẹ đã sống với những người tàn tật, cùng họ ở các xã-hội suốt gần 50 năm từ khi thành-lập "Hội Dòng Mẹ Theresa Sai Bắc-Ái", Mẹ Teresa đã là ánh-sáng soi rọi đến những hàng quý-tộc, những nhà lãnh-đạo các quốc-gia trên toàn thế-giới. Trẻ Trẻng-Thường ở Ấn-Độ của trẻng-Thường Hoa-Kỳ John F. Kennedy, trẻng-Thường Ronald Reagan, Nữ-Hoàng Anh-Quốc Elizabeth, Công-Nững Diana cho đến cả Liên-Bang-Xô-Việt.

Năm 1962, Mẹ Teresa được trao giải Ramon Magsaysay với sự hiểu biết Quốc tế cho những hoạt động của Mẹ ở Đông và Nam Á. Ban Quốc tế nhìn nhận sự nhận thức sâu sắc và đầy trách nhiệm của Mẹ dành cho những người nghèo khổ ở mọi xứ xa lạ. Đến đầu thập niên 1970, Mẹ Teresa trở nên nổi danh với tiểu thuyết "Something Beautiful for God" do Malcom Muggeridge soạn xuất năm 1969, cũng như quyển sách cùng tên của ông xuất bản năm 1971. Khi thực hiện cuốn phim, có những đạo diễn phim phải quay trong điều-kiện ánh-sáng không tốt, nhất là tại Nhà dành cho người tàn-tật, đoàn làm phim nghĩ rằng sẽ không thể xóa-dứt những thiếu sót của phim này. Tuy nhiên, khi trẻng-Thường ở Ấn-Độ, chúng tôi có ánh sáng rất tốt. Muggeridge cho đó là phép lạ do "ánh sáng thần thánh" từ Mẹ Teresa. Những người khác trong đoàn làm phim thì nghĩ rằng đó là một loại phim của hãng Kodak. Về sau, Muggeridge đã phải chấp nhận đó là phép lạ.

Các chính phủ và những tổ chức dân sự cũng tìm đến tôn vinh Mẹ Teresa. Vua Anh và Hoa Kỳ nhiều lần trao tặng Mẹ giải thưởng các loại, cao quý nhất là Order of Merit của Anh Quốc năm 1983, và công dân danh dự của Mẹ ngày 16 tháng 11 năm 1996. Quốc gia Albania của Mẹ Teresa cũng dành cho Mẹ Huân-Chức Vàng-Nhà Nước năm 1994.

Ngày 31, tháng 8, năm 2007 con tem có in hình Mẹ Teresa và Công-Nững Diana trong lần đầu tiên gắn vào tháng 2, năm 1992 tại tu-viện của Mẹ ở Rome; đã được Ascension Island, là một lãnh-tho của Vua Anh Quốc ở miền Nam giữa Đại Tây Dương (một căn cứ không-quân sự trẻng trong cuộc xung đột Falklands) soạn-xuất con tem này; nhưng không in hình Mẹ Teresa 10 năm

Có hai nhân vật mang tính biểu tượng nhất của thế kỷ 20.

Tháng 12, năm 1979, Mẹ Teresa được trao tặng Giải Nobel Hòa bình cho “những hoạt động đi ra trong sự đấu tranh vượt qua sự nghèo khổ và cùng quẫn, là những điếu u để đưa hòa bình.” Mẹ Teresa chia sẻ tài sản của mình và yêu cầu số tiền \$192.000 USD cho người nghèo ở Ấn Độ, nói rằng những phần thưởng trên thế-gian chỉ có giá-trị khi nào chúng giúp-ích được cho những người thiêu-thôn trên thế-giới.

Khi nhận giải thưởng, Mẹ Teresa nói câu hỏi rằng: “Chúng ta có thể làm gì để thăng-tiến nhân hòa bình thế giới?”, và đưa ra câu trả lời, “Hãy vượt nhà và yêu chính gia-đình mình.” Bài đáp trả của Mẹ Teresa cũng đưa ra trên chủ đề này, “Không phải trên thế-giới, không chỉ những người nghèo, tôi thấy xóa nghèo ở những nơi Tây còn khó-khăn hơn. Khi tôi nhận một người ngoài đường phố, đang đói khát, tôi cho người ấy một đĩa cơm, một miếng bánh, tôi cảm thấy hài lòng vì đã cứu đói cho người ấy. Nhưng khi một người bắt đầu ăn, cảm thấy mình sống thoải-thải, không được yêu-thương, sống trong kinh-hãi, con người đang bắt đầu ra bên ngoài xã hội – sự nghèo khổ ấy là khổ-nhẫn, tôi thấy rất khó mà cứu giúp.”

Mẹ Teresa bắt đầu những công-tác từ-thiện bác-ái vài tháng trước trong túi. Năm 1965 trung-tâm của Mẹ Teresa đầu tiên không nằm trên đất Ấn Độ mà được thành lập tại Venezuela.

Cũng năm này, Đức Giáo Hoàng Paul VI (Phao-Lô đệ lục) thăm Mẹ Teresa ở Bombay. Ông đi đi nhận hành cùng đoàn tùy-tùng trên chiếc xe buýt của người bạn của mình là “Lincoln Continental” mới nhất; thấy hình-như Mẹ Teresa với những người đói-khỏi tại Ấn-Độ. Đức Giáo Hoàng trao tặng giải thưởng cho Mẹ Teresa chiếc xe đắt giá này, nhưng Mẹ đã không bao giờ dùng tới nó. Mẹ cũng không bán đi mà dùng làm xe-số, sau đó Mẹ quyên được hơn \$100,000 để lo cho những người tật-bệnh lúc bấy giờ.

Năm 1969, chính-phủ Ấn-Độ tặng một khoảnh đất rộng 36 acre cho Mẹ Teresa và Mẹ đã cho xây cất nhà dành cho người mang bệnh phong-cùi. Đến cuối thập niên 60, trung tâm 25 trung tâm như thế đã được thành lập. (\*)

Năm 1991 tại ngày 20.12.1995, Mẹ Teresa đã đến Việt Nam 5 lần.



Lúc này, Mẹ Teresa đã chia-sẻ r&#223;ng : “Th&#223; gi&#223;i này đã quá nhi&#225;u bom đ&#223;n, nhi&#223;ng th&#223; đó không th&#223; đem lại hoà bình h&#223;nh phúc; ch&#223; có tình yêu và lòng th&#223;nh xót. Hãy bắt đ&#223;u b&#223;ng m&#223;t n&#223;c&#223;i; hãy m&#223;m c&#223;i ít nh&#223;t là 5 lần m&#223;i ngày v&#223;i ng&#223;i mà b&#223;n không mu&#223;n c&#223;i tí nào! Xin hãy làm đ&#223;u đó vì hoà-bình! Ngày nay trên th&#223;-gi&#223;i có quá nhi&#225;u đau kh&#223;, r&#223;t nhi&#225;u! Nhi&#223;ng đau kh&#223; v&#223; v&#223;t ch&#223;t nh&#223; : đau kh&#223; vì đói, đau kh&#223; vì không nhà c&#223;a, đau kh&#223; vì b&#223;nh t&#223;t ... Nhi&#223;ng tôi v&#223;n nghĩ r&#223;ng đau kh&#223; lớn nh&#223;t là s&#223;c cô-đ&#223;n! B&#223; b&#223; r&#223;i, không ai yêu-th&#223;nh là căn b&#223;nh kh&#223;ng-khi&#223;p nh&#223;t mà bắt c&#223; ai cũng đ&#223;u c&#223;m-nh&#223;n đ&#223;c”.

Đ&#223;u tháng 9 năm 1994, Mẹ lại qua Việt-Nam ở Hà Nội và Saigon trong 10 ngày.

Ngày 20.12.1995, Mẹ Teresa và Soeur Nirmala lại sang Hà Nội. Lần này Mẹ xin cho các soeurs đ&#223;c ti&#223;p-t&#223;c làm vi&#223;c - vì chính-ph&#223; Việt-Nam không cho phép các soeurs gia-h&#223;n ti&#223;p visa. Nhi&#223;ng ngày 22, tháng 12, năm 1995, Mẹ Teresa nhận đ&#223;c là các soeurs ph&#223;i r&#223;i kh&#223;i Việt-Nam ngay hôm sau t&#223;c ngày 23, tháng 12. Mẹ Teresa r&#223;t buồn v&#223; đ&#223;u vì &#223;c ao c&#223;a Mẹ là đ&#223;c m&#223; nhà tình-th&#223;nh chăm sóc ng&#223;i nghèo-kh&#223; t&#223;i Việt-Nam nhi&#223;ng lúc b&#223;y gi&#223; lại b&#223;t-ch&#223;i.

Sau khi r&#223;i Việt Nam, Mẹ Teresa th&#223;y ch&#223;a đ&#223;c phép m&#223; nhà tình-th&#223;nh cũng nh&#223; ch&#223;a b&#223;o-l&#223;nh các Soeurs Việt qua ở n&#223; đ&#223;c nên Mẹ đã vi&#223;t th&#223; cho Đ&#223;c Giám-Qu&#223;n-Tông-Toà đ&#223;a-ph&#223;n Sài Gòn là ông Nicolas Hu&#223;nh-V&#223;n-Nghi, xin đ&#223;c thành lập Hội đ&#223;ng mang tên “Th&#223;a Sai Bác Ái” (t&#223;c là đ&#223;ng N&#223;-T&#223;-Bác-Ái) và s&#223;ng theo hi&#223;n-lu&#223;t, linh-đ&#223;o c&#223;a Đ&#223;ng Mẹ Teresa – Đ&#223;c-Giám-Qu&#223;n Nicolas đã ch&#223;p thu&#223;n.

Năm 1995, Đ&#223;ng N&#223;-T&#223;-Bác-Ái có 30 D&#223;-Ph&#223;c, đ&#223;n nay đã h&#223;n 120 ng&#223;i g&#223;m 58 kh&#223;n, 23 t&#223;p-sinh và trên 40 th&#223;nh-sinh. Đ&#223;ng đã và đang ph&#223;c v&#223; nhi&#223;ng ng&#223;i nghèo nh&#223;t trong nhi&#223;ng ng&#223;i nghèo qua vi&#223;c đón nh&#223;n nhi&#223;ng c&#223; già neo đ&#223;n b&#223; b&#223; r&#223;i, các cô gái l&#223;m l&#223;, chăm sóc b&#223;nh nhân AIDS. v.v...

Tính đ&#223;n ngày 09.06 2006, chính-ph&#223; đ&#223;ng-th&#223;i Việt-nam đã cho phép Đ&#223;ng “N&#223; T&#223; Bác-Ái” c&#223;a Mẹ Teresa chính-th&#223;c ho&#223;t-đ&#223;ng t&#223;-th&#223;n và đ&#223;t văn-ph&#223;ng t&#223;i số 428 Hu&#223;nh-V&#223;n-Bánh, ph&#223;ng 14, qu&#223;n Phú-Nh&#223;n. Saigon.

Hai nhà Đ&#223;ng t&#223;i Việt Nam là nhà th&#223; 501 và 502 c&#223;a Mẹ Teresa Calcutta thành-l&#223;p trên toàn th&#223;-gi&#223;i.



Mẹ Teresa đã về cõi Thiên-Quốc lúc 9 giờ 30 phút tại ngày 5, tháng 9, năm 1997. Mẹ đến thăm -chức tại Quốc-Tang vào ngày 13 tháng 09, năm 1997. Ngày 19 tháng 10, năm 2003 Giáo Hội Rome tại chức Thánh-Lễ phong Chân-Phước cho Mẹ Teresa. Nhân đó, Hội Đồng Giám-Mục Mẹ đến, với sự đồng ý của đông người trong nước, đã chính thức đồng ý Thụ-Tôn Mẹ tại Việt Nam lúc bấy giờ là ông Vajpayee tuyên bố ngày 19 tháng 10 năm 2003 là ngày Lễ đồng kính Mẹ Teresa toàn quốc-gia.

Mẹ Teresa ra đi nhưng đã để lại cho hậu-thế chúng ta những bài vàng-ngọc như sau:

“Hoa-qua của thịnh-lộ là của nguy. Hoa-qua của của nguy là đức-tin. Hoa-qua của đức-tin là tình-yêu. Hoa-qua của tình-yêu là phúc-vực. Hoa-qua của phúc-vực là sự bình-an”.

Mẹ Teresa đã được Chúa Trời chọn trong số người tu-trì và phúc-vực. chúng con xin Mẹ hãy đem ánh-sáng tình-thương của Mẹ chiếu xuống cho chan-hòa đến những người cùng-khố khắp nơi trên toàn thế-giới. Cách riêng xin Mẹ đoái-thương đến những người cùi hủi, già yếu bệnh-hoạn, những trẻ em mồ côi tàn tật mù, đui, câm, đĩc. Đức-biết là những người nhân của bảo-lữ thiên-tai hiện nay tại Việt-Nam.

Cũng xin Mẹ ban cho chúng con thêm lòng kiên-trì, sự cố gắng để tiếp-tục vượt-trải trên bước đường chia-xẻ tình-thương đến tha-nhân. Tháng Mười Mùa Thu, chúng con xin Tôn-Tên Mẹ đã ban tặng cho gia-đình “Chân Quê” chúng con những hoa-qua ngọt ngào của sự an-bình, hạnh-phúc hôm nay và mãi mãi.

Maria-Teresa-Diamond-Bích-Ng&#225;c. (sưu-tập & biên soạn, 11, tháng 10, 2011).

Việt trong niềm trân-trọng kính-dâng Mẹ Teresa Calcutta nhân kỷ-niệm 8 năm ngày Mẹ được phong Á-Thánh.

(\*) Dựa theo các tài-liệu của UTC-Time Clock, Wikipedia, Veritas Book, Web. of Mother Teresa Calcutta.